

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**Kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan hành chính nhà nước;  
số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập  
và các tổ chức hội quần chúng được Đảng và Nhà nước  
giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2023**  
*(Trình tại kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khoá XVII)*

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/2/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị xã hội ở Trung ương và các Tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

Thực hiện Thông báo Nghị quyết số 856-TB/TU ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan

hành chính nhà nước; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc thuộc khối chính quyền địa phương giai đoạn 2022-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch biên chế công chức trong cơ quan hành chính nhà nước; số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ thuộc tỉnh năm 2023, cụ thể như sau:

### **I. Nguyên tắc xây dựng Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh năm 2023**

1. Việc xác định biên chế giao năm 2023 thực hiện theo lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2022-2026, bảo đảm đến năm 2026 giảm ít nhất 5% biên chế cán bộ, công chức và ít nhất 10% biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước giai đoạn 2022-2026.

2. Đối với biên chế công chức: Năm 2023 không bổ sung biên chế cho các cơ quan, đơn vị. Do năm 2022 biên chế công chức giao bằng năm 2021 (không giảm) nên trong 4 năm (từ năm 2023- 2026), giảm 5% so với năm 2022, mỗi năm giảm trung bình khoảng 1,25% so với năm trước liền kề. Trên cơ sở tổng số chỉ tiêu biên chế 5% phải giảm trong 4 năm; hằng năm các cơ quan đơn vị phải có giải pháp cắt giảm để đạt mục tiêu đề ra; trước mắt năm 2023 cắt giảm số biên chế chưa sử dụng hoặc số công chức nghỉ hưu đúng tuổi.

3. Đối với biên chế viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập:

Trên cơ sở biên chế giao năm 2022, kế hoạch tinh giản biên chế năm 2023 của các đơn vị đã xây dựng và số biên chế được Trung ương bổ sung có sự điều chỉnh tăng, giảm biên chế giữa các đơn vị sự nghiệp để đảm bảo phù hợp với thực tế của các ngành, lĩnh vực:

a) Đối với ngành Giáo dục - Đào tạo: Trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022 và số chỉ tiêu biên chế Trung ương bổ sung năm 2023, điều chỉnh (tăng, giảm) chỉ tiêu biên chế của các cấp học, các đơn vị sự nghiệp Giáo dục Đào tạo nhằm bảo đảm phù hợp với quy mô lớp học năm 2022-2023.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp ngành Y tế: Chuyển toàn bộ số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (biên chế) thuộc khối điều trị tại các Trung tâm Y tế tuyến huyện chuyển sang số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp (theo Đề án số 03-ĐA/TU của Tỉnh ủy) và một phần điều chỉnh bổ sung chỉ tiêu biên chế viên chức y tế làm việc tại Trạm y tế một số xã phường, thị trấn để bảo đảm tối thiểu 05 biên chế/Trạm Y tế cấp xã theo quy định.

c) Đối với các đơn vị sự nghiệp khác: Các đơn vị sự nghiệp có số lượng biên chế viên chức được giao dưới 16 chỉ tiêu, không thực hiện giảm (để bảo đảm tiêu chí của đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ); các đơn vị có 16 biên chế giảm 01 chỉ tiêu,

các đơn vị còn lại thực hiện giảm theo lộ trình giai đoạn 2023-2026 theo kế hoạch các đơn vị đã xây dựng bảo đảm đến năm 2026 giảm tối thiểu 10%.

## **II. Biên chế Trung ương giao cho tỉnh Hải Dương giai đoạn 2022-2026**

### **1. Biên chế công chức**

- Biên chế giao năm 2021 là: 1.858 chỉ tiêu;
- Biên chế giao năm 2022 là: 1.858 chỉ tiêu;
- Biên chế giao cuối giai đoạn 2022- 2026 là: 1.765 chỉ tiêu (*giảm 93 chỉ tiêu, tỷ lệ 5% so với số giao năm 2021*).

### **2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước (biên chế viên chức)**

a) Biên chế viên chức đã phê duyệt giai đoạn 2021-2026:

- Năm 2021 là: 33.419 chỉ tiêu (*trong đó, các đơn vị sự nghiệp công lập: 33.317 chỉ tiêu, các tổ chức hội: 102 chỉ tiêu*);
- Năm 2022 là: 32.752 chỉ tiêu (*trong đó, các đơn vị sự nghiệp công lập: 32.650 chỉ tiêu, các tổ chức hội: 102 chỉ tiêu*);
- Cuối giai đoạn 2022-2026: 29.985 chỉ tiêu; bổ sung năm 2023 là 401 chỉ tiêu. Tổng số là 30.346 chỉ tiêu (*đã giảm 10% của 401 chỉ tiêu bổ sung năm 2023*).

## **III. Kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng và nhà nước giao nhiệm vụ năm 2023**

### **1. Đối với biên chế công chức trong các cơ quan hành chính nhà nước**

- Năm 2021 UBND tỉnh giao là: **1.858** chỉ tiêu.
- Năm 2022, UBND tỉnh giao là: **1.858** chỉ tiêu.
- Tổng số biên chế công chức đề nghị HĐND tỉnh phê duyệt năm 2023 là: **1.835** chỉ tiêu (*giảm 23 chỉ tiêu so với năm 2022, đạt tỷ lệ giảm 1,24 %*).

(Phụ lục 01)

### **2. Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội quần chúng được Đảng và nhà nước giao nhiệm vụ**

#### **2.1. Số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập**

- Năm 2021 là: 33.219 chỉ tiêu;
- Năm 2022 là: 32.554 chỉ tiêu, giảm 665 chỉ tiêu so với số giao năm 2021, đạt tỷ lệ 2% (*đã thực hiện*).
- Năm 2023 là: 32.338 chỉ tiêu. Trong đó, số lượng người làm việc được Trung ương bổ sung năm 2023 là 401 người. (*Tổng giảm là 32.554 - 32.338 + 401 = 617 người so với năm 2022, đạt tỷ lệ giảm 1,90%*).

(Phụ lục số 02)

2.2. Số lượng người làm việc trong các tổ chức hội quần chúng được Đảng và nhà nước giao nhiệm vụ

- Năm 2021 là: 102 chỉ tiêu;
- Năm 2022 là: 102 chỉ tiêu;
- Năm 2023 là : 102 người (*không tăng, không giảm so với năm 2022*).

(Phụ lục 03)

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐDBQH&HĐND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**